

16/10/2024

CHUYÊN VIÊN PHÂN TÍCH

Nguyễn Thị Thảo Vy
vynguyen@phs.vn

NGÀNH NGÂN HÀNG GIỮ VỮNG VAI TRÒ TRỤ CỘT CỦA NỀN KINH TẾ

- Dưới tác động của bão số 3, Chất lượng tài sản của ngân hàng bị ảnh hưởng khi nhiều tài sản đảm bảo bị tàn phá, tình hình thu hồi nợ và xử lý tài sản gặp nhiều trở ngại.
- NHNN đã ban hành dự thảo Thông tư hỗ trợ khách hàng do ảnh hưởng của bão số 3, cho phép các nhà ngân hàng được cơ cấu hạn trả nợ tối đa 1 năm với khách vay bị ảnh hưởng bởi bão Yagi.
- Dự thảo Thông tư tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp có thêm thời gian khôi phục dòng tiền kinh doanh. Qua đó, hỗ trợ nền kinh tế phục hồi và giảm khả năng hình thành nợ xấu trong tương lai.
- Chúng tôi ước tính nếu những gói tín dụng này được áp dụng triệt để, thì ngành ngân hàng đã chủ động giảm khoảng 6,000 tỷ đồng LNTT, tương đương mức giảm khoảng 2%LNTT năm 2024 và ảnh hưởng chủ yếu đến nhóm Ngân hàng Quốc doanh (VCB, BID, CTG & Agribank). PHS vẫn duy trì quan điểm tích cực đối với triển vọng ngành ngân hàng.

Bão Yagi đi qua nhưng những ảnh hưởng đến nền kinh tế vẫn còn đó

Bão Yagi được đánh giá là cơn bão mạnh nhất đổ bộ vào đất liền Việt Nam trong 70 năm qua, đã gây ra thiệt hại trên cả nước, đặc biệt là các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng, Hà Nội, Thái Nguyên, Yên Bái. Theo thống kê của NHNN, đến ngày 25/9, tổng dư nợ bị ảnh hưởng bởi bão số 3 của tất cả các tỉnh, thành phố là 165 nghìn tỷ đồng (tương đương 1.1% tín dụng toàn nền kinh tế) với hơn 94 nghìn khách hàng chịu ảnh hưởng. Sau bão, chất lượng tài sản của ngân hàng – vốn dĩ đã suy giảm nặng nề vì sự suy yếu của nền kinh tế - dự kiến càng bị ảnh hưởng khi nhiều tài sản đảm bảo bị tàn phá, tình hình thu hồi nợ và xử lý tài sản gặp nhiều trở ngại dưới tác động của mưa bão.

Cập nhật những điểm chính trong Dự thảo thông tư

NHNN đã ban hành dự thảo Thông tư hỗ trợ khách hàng do ảnh hưởng của bão số 3, cho phép các nhà ngân hàng được cơ cấu hạn trả nợ tối đa 1 năm với khách vay bị ảnh hưởng bởi bão Yagi. Dự thảo Thông tư tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp có thêm thời gian khôi phục dòng tiền kinh doanh. Qua đó, hỗ trợ nền kinh tế phục hồi và giảm khả năng hình thành nợ xấu trong tương lai.

Đánh giá tác động đến ngành Ngân hàng

Thực tế, từ trước khi NHNN công bố bản dự thảo Thông tư nêu trên, ngành ngân hàng cũng đã có những nỗ lực để hỗ trợ khách hàng. Theo thống kê của NHNN, đã có 32/40 ngân hàng đăng ký gói tín dụng với tổng số tiền là 405 nghìn tỷ đồng, lãi suất giảm từ 0.5-2% để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân chịu tác động bởi bão số 3.

Chúng tôi ước tính nếu những gói tín dụng này được áp dụng triệt để, thì ngành ngân hàng đã chủ động giảm khoảng 6,000 tỷ đồng LNTT, tương đương mức giảm khoảng 2%LNTT năm 2024 và ảnh hưởng chủ yếu đến nhóm Ngân hàng Quốc doanh (VCB, BID, CTG & Agribank). **PHS vẫn duy trì quan điểm tích cực đối với triển vọng ngành ngân hàng.**

Bảng 1: Tổng hợp khuyến nghị của PHS (dữ liệu tại ngày 16/10/2024)

Mã	Giá	Khuyến nghị	Giá hợp lý	Tiềm năng	P/E		P/B	
					2024F	2025F	2024F	2025F
VCB	91,500	Giảm tỷ trọng	86,900	-5%	13.1x	10.8x	2.3x	1.9x
TCB	24,200	Tăng tỷ trọng	28,200	17%	8.3x	7.0x	1.3x	1.1x
BID	50,000	Giữ	50,300	1%	10.7x	9.1x	1.8x	1.5x
CTG	36,300	Tăng tỷ trọng	40,200	11%	10.4x	9.2x	1.5x	1.3x
MBB	25,500	Tăng tỷ trọng	28,900	13%	6.8x	5.8x	1.3x	1.1x
ACB	25,750	Mua	31,900	24%	7.1x	5.9x	1.4x	1.1x
VPB	20,850	Tăng tỷ trọng	24,600	18%	14.9x	10.5x	1.3x	1.1x
HDB	27,050	Tăng tỷ trọng	31,000	15%	6.9x	5.7x	1.5x	1.2x
SHB	10,750	Tăng tỷ trọng	12,300	14%	5.2x	4.5x	0.8x	0.6x
LPB	31,750	Bán	24,600	-23%	9.7x	7.6x	1.6x	1.3x
STB	33,600	Giữ	36,600	9%	6.7x	5.9x	1.2x	1.0x
VIB	19,150	Mua	23,100	21%	7.2x	6.3x	1.5x	1.2x
MSB	12,700	Tăng tỷ trọng	14,900	17%	7.1x	6.0x	1.1x	0.9x
TPB	17,500	Giảm tỷ trọng	17,300	-1%	7.8x	6.4x	1.1x	1.0x
OCB	12,250	Giữ	12,700	4%	9.0x	7.4x	1.0x	0.9x

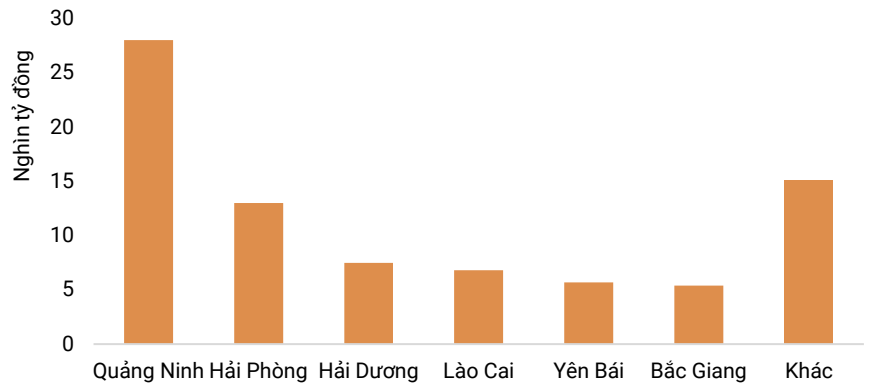
(Nguồn: PHS tổng hợp và dự báo)

Tác động của bão Yagi đến chất lượng tài sản ngành ngân hàng

Bão Yagi được đánh giá là cơn bão mạnh nhất đổ bộ vào đất liền Việt Nam trong 70 năm qua, đã gây ra thiệt hại trên cả nước, đặc biệt là các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng, Hà Nội, Thái Nguyên, Yên Bái. Theo thống kê của Bộ kế hoạch đầu tư, tính đến ngày 27/9, tổng thiệt hại kinh tế do hoàn lưu bão Yagi ước tính sơ bộ trên 81 nghìn tỷ đồng, tương ứng gần 3.3 tỷ USD.

Đối với hoạt động ngân hàng, mưa lớn và lũ lụt đã tàn phá nhiều tài sản, gây thiệt hại về con người, khiến hoạt động sản xuất kinh doanh bị đóng cửa, và gián đoạn dây chuyền sản xuất, dẫn đến việc người dân không thể xoay sở dòng tiền kinh doanh. Do đó, khả năng trả nợ tại các địa phương vùng tâm bão sụt giảm nghiêm trọng. Theo thống kê, thiệt hại cao nhất tại các tỉnh như Quảng Ninh (28 nghìn tỷ đồng); Hải Phòng (13 nghìn tỷ đồng); Hải Dương (7.5 nghìn tỷ đồng); và Yên Bái (5.7 nghìn tỷ đồng).

Hình 1: Thiệt hại bão Yagi theo tỉnh thành (ước tính đến ngày 12/10)

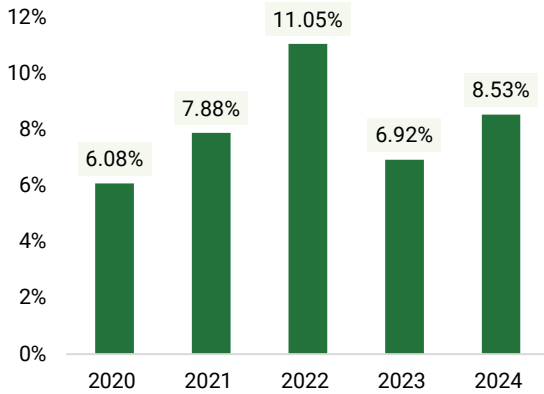


Nguồn: PHS tổng hợp

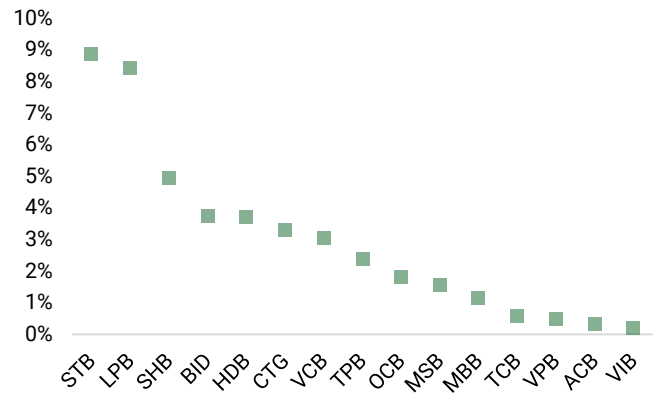
Những ngân hàng quốc doanh như VCB, BID, CTG, AGR và những ngân hàng có tỷ trọng cho vay nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tương đối cao trong nhóm NHTM như LPB (8% dư nợ) có thể sẽ chịu nhiều áp lực.

Theo thống kê của NHNN, đến ngày 25/9, tổng dư nợ bị ảnh hưởng bởi bão số 3 của tất cả các tỉnh, thành phố là 165 nghìn tỷ đồng (tương đương 1.1% tín dụng toàn nền kinh tế) với hơn 94 nghìn khách hàng chịu ảnh hưởng. Chúng tôi nhận thấy bão Yagi không ảnh hưởng đáng kể đến tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế chung trong 9T 2024.

Kết thúc Q3, theo số liệu của Tổng cục thống kê, tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 8.53%YTD, cao hơn mức cùng kỳ năm ngoái là 6.24%. Trong những tháng cuối năm 2024, chúng tôi kỳ vọng, nhu cầu tái sản xuất kinh doanh và sửa chữa tài sản sau bão sẽ trở thành một trong những động lực thúc đẩy tăng trưởng tín dụng.

Hình 2: Tăng trưởng tín dụng Quý 3 hàng năm


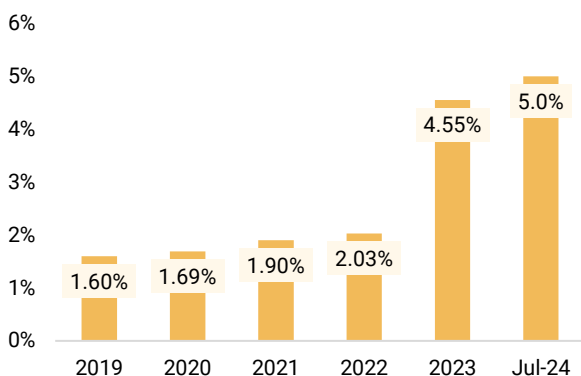
Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 3: Tỷ lệ cho vay nông nghiệp của các NHTM


Nguồn: PHS tổng hợp

Trải qua thời kỳ Covid-19, dư nợ tái cơ cấu vẫn chưa thể hiện rõ ràng, nên các ngân hàng đối mặt với rủi ro suy giảm chất lượng tài sản từ năm 2020 đến nay. Theo số liệu của NHNN, tính đến 23/7, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của toàn ngành đạt gần 5%. Nếu bao gồm nợ tiềm ẩn có khả năng thành nợ xấu, nợ xấu bán cho VAMC thì tỷ lệ nợ xấu khoảng 6.9%.

Sau bão, chất lượng tài sản của ngân hàng bị ảnh hưởng khi nhiều tài sản đảm bảo bị tàn phá, tình hình thu hồi nợ và xử lý tài sản gặp nhiều trở ngại dưới tác động của mưa bão. Với giả định trong trường hợp có từ 10 - 50% dư nợ bị ảnh hưởng bởi bão Yagi chuyển thành nợ xấu, chúng tôi ước tính tỷ lệ nợ xấu có thể dao động trong mức 5.11 - 5.55%, tương đương tăng 11 - 55 bps. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu của các ngân hàng đã giảm tương đối kể từ sau đại dịch Covid-19, khiến bộ đệm rủi ro mỏng dần. Trong bối cảnh rủi ro nợ xấu của ngành ngân hàng tương đối cao, thì những thiệt hại do bão Yagi dù ở mức thấp cũng có thể gia tăng rủi ro tiềm ẩn cho hệ thống.

Hình 4: Tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống ngân hàng


Nguồn: SBV, PHS tổng hợp

Hình 5: Tỷ lệ bao phủ nợ xấu của các NHTM 6M2024 vs 2023


Nguồn: PHS tổng hợp

Cập nhật những điểm chính trong Dự thảo thông tư

Chính phủ đang xem xét thông qua dự thảo Thông tư cơ cấu thời hạn trả nợ hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi bão số 3 cho phép các nhà ngân hàng được cơ cấu hạn trả nợ tối đa 1 năm với khách vay bị ảnh hưởng bởi bão Yagi. Chúng tôi đánh giá đây là thông tư cần thiết và đúng lúc để duy trì an toàn hệ thống, đặc biệt là khi xem xét đến cả các đối tượng khách hàng chịu thiệt hại trực tiếp và gián tiếp.

Bảng 2: Đánh giá tác động của dự thảo Thông tư cơ cấu thời hạn trả nợ hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi bão số 3 đến hệ thống ngân hàng

	Điều khoản	Nhận định
Địa bàn	Trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ Thanh Hóa đến Hà Giang	
Đối tượng	<p>Khách hàng bị ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3; đối tác của khách hàng bị ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3 nên không thực hiện được đúng, đầy đủ các cam kết, thỏa thuận đã ký với khách hàng.</p> <p>Khách hàng cũng phải được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đánh giá là có khả năng trả nợ đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi theo thời hạn trả nợ được cơ cấu lại.</p> <p>Loại trừ trường hợp khách hàng bị ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3 và đang cần có thời gian để ổn định đời sống, xây dựng, tìm kiếm phương án khôi phục sản xuất, kinh doanh.</p> <p>Việc xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với trường hợp này được thực hiện trong 3 tháng đầu tiên kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực và thời gian cơ cấu thời hạn trả nợ không quá 1 năm kể từ ngày được cơ cấu.</p>	<p>Tác động sâu rộng và hỗ trợ khách hàng trên chuỗi cung ứng.</p> <p>Đảm bảo chất lượng nợ tái cơ cấu, giảm rủi ro nợ tái cơ cấu chuyển thành nợ xấu trong tương lai.</p> <p>Ngăn ngừa rủi ro gia tăng nợ tiềm ẩn trong hệ thống, ổn định chất lượng tài sản, đồng thời tạo điều kiện cho người dân vực dậy sau bão.</p>
Dur nợ	Dur nợ gốc phát sinh trước ngày 7/9/2024 và từ hoạt động cho vay, cho thuê tài chính. Phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi trong khoảng thời gian từ ngày 7/9/2024 đến hết ngày 31/12/2025.	
Cơ cấu nợ	<p>Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xem xét quyết định cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với đối với số dư nợ gốc và/hoặc lãi của khoản nợ trên cơ sở đề nghị của khách hàng, khả năng tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.</p> <p>Cho phép tổ chức tín dụng được giữ nguyên nhóm nợ, trích lập dự phòng rủi ro.</p> <p>Đối với số lãi phải thu của khoản nợ cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ đủ tiêu chuẩn (nhóm 1), kể từ ngày được cơ cấu lại, tổ chức tín dụng, không phải hạch toán thu nhập (dự thu) mà thực hiện theo đối ngoại bảng để đôn đốc thu.</p>	<p>(1) Chi phí trích lập dự phòng rủi ro sẽ gia tăng vào năm 2024-2025 ở những ngân hàng chủ động trích lập dự phòng và có chính sách quản trị rủi ro bảo thủ.</p> <p>(2) Việc giữ nguyên nhóm nợ giúp ổn định tỷ lệ nợ xấu của các ngân hàng, nhưng có thể sẽ gia tăng rủi ro nợ tiềm ẩn cho hệ thống.</p> <p>(3) Ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của ngành ngân hàng; đặc biệt là nhóm Big 4 trong năm 2024-2026. Nhưng mức độ sụt giảm LNTT ước tính ở mức thấp khoảng 1-2% LNTT năm 2024.</p>
Thời hạn được cơ cấu	Thời điểm trả nợ cuối cùng của số dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ (kể cả trường hợp gia hạn nợ) được xác định phù hợp với mức độ khó khăn của khách hàng nhưng không vượt quá ngày 31/12/2026 .	Tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp có thêm thời gian khôi phục dòng tiền từ kinh doanh. Qua đó, hỗ trợ nền kinh tế phục hồi và giảm khả năng hình thành nợ xấu.
Hiệu lực	Việc xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ được thực hiện từ ngày Thông tư có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025 và không giới hạn về số lần cơ cấu lại thời hạn trả nợ .	Việc không giới hạn về số lần cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho phép tổ chức tín dụng và doanh nghiệp linh hoạt hơn trong việc cơ cấu nợ, nhưng đồng thời dễ gia tăng rủi ro nợ tiềm ẩn cho hệ thống

(Nguồn: PHS tổng hợp và dự báo)

Đánh giá tác động đến ngành Ngân hàng

Thực tế, từ trước khi NHNN công bố bản dự thảo Thông tư nêu trên, ngành ngân hàng cũng đã có những nỗ lực để hỗ trợ khách hàng nhằm hưởng ứng lời kêu gọi hỗ trợ người dân phục hồi sau bão của Thủ tướng Chính phủ. Hệ thống ngân hàng đã ban hành nhiều chương trình giảm lãi suất. Theo thống kê của NHNN, đã có 32/40 ngân hàng đăng ký gói tín dụng với tổng số tiền là 405 nghìn tỷ đồng, lãi suất giảm từ 0.5-2% để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân chịu tác động bởi bão số 3. Nhiều ngân hàng cũng đã thực hiện thêm các biện pháp hỗ trợ như gia hạn thời gian vay, hoãn trả lãi và tái cấu trúc khoản vay.

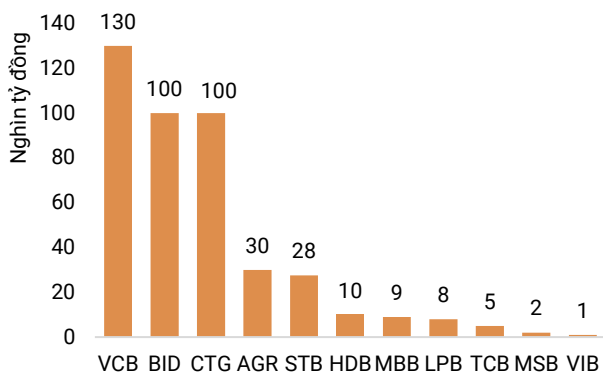
Chúng tôi ước tính nếu những gói tín dụng này được áp dụng triệt để, thì ngành ngân hàng đã chủ động giảm khoảng 6,000 tỷ đồng LNTT, tương đương mức giảm khoảng 2% LNTT năm 2024 và ảnh hưởng chủ yếu đến nhóm Ngân hàng Quốc doanh (VCB, BID, CTG & Agribank). Do đó, chúng tôi vẫn duy trì quan điểm tích cực đối với triển vọng dài hạn của ngân hàng.

Thêm vào đó, như chúng tôi đã có đề cập trong báo cáo đánh giá ngành ngân hàng 6 tháng đầu năm (phát hành ngày 10/9/2024), chúng tôi cho rằng NHNN đang và sẽ thực hiện nhiều hơn các biện pháp hỗ trợ. Thực tế, bão Yagi chỉ là yếu tố giúp thúc đẩy quá trình xoay chiều quan điểm chính sách diễn ra nhanh hơn, các tác nhân chính vẫn là lạm phát và tỷ giá trong nước đã ổn định hơn nhiều so với giai đoạn trước. Vì vậy, NHNN đã liên tiếp thực hiện các đợt giảm lãi suất OMO trong thời gian qua.

Cùng với chỉ đạo của Chính phủ trong việc hỗ trợ khắc phục kinh tế sau bão, chúng tôi cho rằng NHNN càng có quyết tâm hơn trong việc ổn định và giảm thêm mặt bằng lãi suất cho vay, có thể gián tiếp thông qua hỗ trợ thanh khoản đến hệ thống ngân hàng. Qua đó, chúng tôi dự kiến lãi suất huy động đã đạt đỉnh và sẽ ổn định quanh mức 4.8 – 5.2% cho kỳ hạn 12 tháng. Điển hình, theo chúng tôi thấy TCB đã giảm lãi suất huy động ngay từ đầu tháng 10.

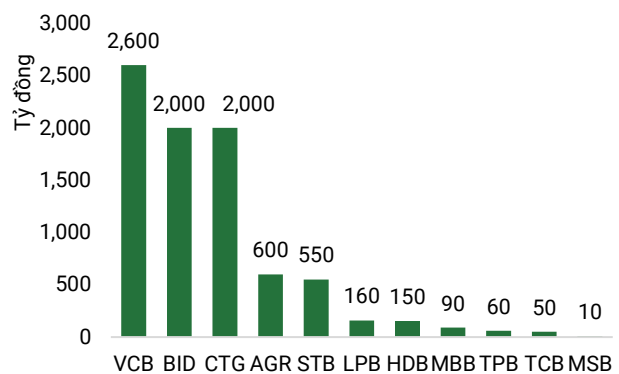
Vì vậy, mặc dù việc hỗ trợ lãi suất có làm ảnh hưởng nhẹ đến lợi nhuận của hệ thống, tuy nhiên chúng tôi đánh giá cao hơn về tính ổn định của chi phí đầu vào và chất lượng tài sản của các ngân hàng, qua đó, tác động tích cực đến triển vọng ngành trong giai đoạn 2025F.

Hình 6: Giá trị các gói hỗ trợ của NHTM



Nguồn: PHS tổng hợp

Hình 7: Lợi nhuận trước thuế sụt giảm ước tính của NHTM



Nguồn: PHS tổng hợp và ước tính

Bảng 3: Thống kê các gói hỗ trợ của các NHTM

	Chương trình ưu đãi	Quy mô gói hỗ trợ	LNTT tương ứng sụt giảm (ước tính)	% LNTT 2024 sụt giảm (ước tính)
VCB	Giảm tối đa 2%/năm lãi suất từ ngày 6-9-2024 đến hết 31-12-2024.	130,000	1,950	4.2%
BID	Gói tín dụng 100,000 tỷ đồng: 40,000 tỷ đồng cho các khoản vay hiện hữu và gói tín dụng quy mô 60,000 tỷ đồng cho các khoản vay mới, lãi suất giảm từ 0.5-2% cho cả khoản vay hiện hữu và vay mới	100,000	1,500	4.5%
CTG	gói hỗ trợ quy mô đến 100,000 tỷ đồng để cho vay ưu đãi lãi suất với mức giảm lên đến 2%/năm, áp dụng đến hết năm 2024.	100,000	1,500	5.8%
AGR	Giảm lãi suất từ 0.5-2%/năm và miễn giảm 100% lãi quá hạn, lãi chậm trả trong thời gian từ ngày 6/9/2024 đến hết ngày 31/12/2024; giảm 0.5%/năm lãi suất cho vay so với lãi suất cho vay đối với khoản vay phát sinh từ ngày 6/9/2024 đến ngày 31/12/2024.	30,000	600	N/A
MBB	Gói lên thành 9,000 tỷ đồng, lãi suất giảm 1% so với lãi suất thông thường cho khách hàng cá nhân, hộ kinh doanh	9,000	90	0.3%
TCB	Giảm lãi suất 1%/năm cho khách hàng doanh nghiệp, thời gian từ 3-6 tháng với gói tín dụng 5,000 tỷ đồng. Đồng thời, TCB có thêm gói tín dụng 5,000 tỷ đồng với lãi suất ưu đãi đến hết năm 2024.	5,000	50	0.2%
VPB	Các khoản vay trung và dài hạn được giảm 1% lãi suất, các khoản vay ngắn hạn được giảm 0,5% lãi suất	N/A	N/A	N/A
ACB	Giảm 1-2 điểm % lãi vay và áp dụng mức lãi suất 6% cho khoản vay mới hỗ trợ khách hàng khôi phục sản xuất - kinh doanh	N/A	N/A	N/A
HDB	Gói tín dụng ưu đãi 10,000 tỷ đồng với mức lãi suất thấp hơn thông thường từ 1-2%	10,000	150	0.9%
SHB	Hỗ trợ bình quân 50% lãi suất phải trả trong thời gian từ 1/9 đến tháng 31/12/2024 và có thể giảm tới 100%, nhất là những khách hàng là nông dân, hộ kinh doanh	N/A	N/A	N/A
LPB	Gói vay ưu đãi 8,000 tỷ đồng dành cho khách hàng mới lãi suất cho vay từ 6-6.5%/năm, đồng thời hỗ trợ khách hàng hiện hữu bằng việc giảm lãi suất cho vay lên tới 2%	8,000	160	2.0%
STB	Giảm 2%/năm lãi suất cho vay trên dư nợ hiện hữu hoặc dư nợ mới. Ngân hàng giảm thêm 50% phí dịch vụ và miễn phí tất toán trước hạn	27,500	550	4.4%
MSB	Chương trình hỗ trợ lãi suất cho khách hàng doanh nghiệp với quy mô gói tín dụng 1,000 tỷ đồng, giảm 1% lãi suất vay cho các khách hàng là hộ kinh doanh với thời gian vay 60 tháng, áp dụng đến 31/12/2024.	1,000	10	0.1%
TPB	Giảm tối đa 50% tiền lãi hiện tại cho khách hàng cá nhân hiện hữu đồng thời giữ cố định mức lãi suất giảm này đến muộn nhất là 31/1/2025 với hạn mức khoảng 2,000 tỷ đồng Điều chỉnh lãi suất cho vay xây sửa nhà, mua nhà đất, nhà dự án, vay trả nợ ngân hàng khác xuống còn 0%/năm cố định trong 3 tháng đầu và 8.2%/năm cố định trong 9 tháng tiếp theo	2,000	60	0.9%
OCB	Gói vay ngắn hạn phục vụ sản xuất kinh doanh giúp khách hàng bổ sung nguồn vốn để trồng trọt, chăn nuôi... với lãi suất chỉ từ 5.1%/năm. Đối với các gói vay trung dài hạn, OCB đưa ra nhiều lựa chọn lãi suất ưu đãi đa dạng, phù hợp nhu cầu của khách hàng với thời gian linh hoạt như 12 tháng, lãi suất 6.2%/năm	N/A	N/A	N/A

(Nguồn: PHS tổng hợp và ước tính)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Nguyễn Thị Thảo Vy, Chuyên viên phân tích** – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Khuyến nghị Mua: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

Khuyến nghị Gia tăng tỷ trọng: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

Khuyến nghị Giữ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Khuyến nghị Giảm tỷ trọng: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ, từ 0% đến -10%.

Khuyến nghị Bán: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%

Không được xếp hạng: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower,
8 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM

Phone: (84-28) 5 413 5479

Customer Service: 1900 25 23 58

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Fax: (84-28) 5 413 5472

Call Center: (84-28) 5 413 5488

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
TP.HCM

Phone: (+84-28) 3 535 6060

Fax: (+84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 và 5, D&D Tower
458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2,
Quận 3, TP.HCM

Phone: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex,
N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa,
Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
Số 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận
Hai Bà Trưng, Hà Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4566

Fax: (+84-24) 3 933 4820

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08
107 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận
7, TP.HCM

Phone: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend
251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân
Bình, TP.HCM.

Phone: (+84-28) 3 813 2401

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco,
18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Phone: (+84-22) 384 1810

Fax: (+84-22) 384 1801